TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 16 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2025/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025, giữa:

Chị Trần Thị X, sinh năm 19xx và anh Cao Văn L, sinh năm 19xx; cùng nơi thường trú: Xã V, thành phố Hải Phòng (trước đây là thôn A, xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị X và anh Cao Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị X và anh Cao Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Xạ trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Cao Bảo K, sinh ngày 08 tháng 4 năm 20xx; anh Cao Văn L trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Cao Gia B, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2011 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung: Chị Trần Thị X và anh Cao Văn L tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị X và anh Cao Văn L không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- Về án phí: Chị Trần Thị X nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009681 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Hải Phòng thuộc Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng). Chị Trần Thị X được trả lại số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- UBND phường N, tỉnh T (GCNKH số 72/2010 ngày 24/9/2010 của UBND xã H, huyện T, tỉnh T);
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trung Hiếu